

Bản án số: 03/2021/HS-ST

Ngày 11 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Đức Q

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Vi Thị N;

- Ông Vũ Tiến N;

- Thư ký phiên tòa: Ông Ma Ngọc H, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh T;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh T tham gia phiên tòa:
Ông Ma Công Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

Hoàng Văn N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 11/7/1983, tại xã L, huyện L, tỉnh T.

Nơi cư trú: thôn N, xã L, huyện L, tỉnh T; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng;

Con ông Hoàng Văn T và bà Mụ Thị Y; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là thứ năm;

Tiền án; tiền sự: Không

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Quan Văn Đ (tên gọi khác: Không), sinh ngày 30/10/1983, tại xã L, huyện L, tỉnh T.

Nơi cư trú: thôn N, xã L, huyện L, tỉnh T; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Làm ruộng;

Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1960 (đã chết năm 2020) và bà Quan Thị Phiên, sinh năm 1952 (đã chết năm 1994); vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là thứ tư;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Có 02 tiền sự;

Ngày 06/01/2020, bị Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, đã nộp phạt xong ngày 21/01/2020.

Ngày 06/02/2020, bị Công an xã L, huyện L, xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc, đã nộp phạt xong ngày 07/02/2020.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, *có mặt tại phiên tòa.*

Quan Văn B (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/9/1986, tại xã L, huyện L, tỉnh T.

Nơi cư trú: thôn N, xã L, huyện L, tỉnh T; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng;

Con ông Nguyễn Văn Sài, sinh năm 1960 (đã chết năm 2020) và bà Quan Thị Phiên, sinh năm 1952 (đã chết năm 1994); vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là thứ năm;

Tiền án; tiền sự: Không;

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, *có mặt tại phiên tòa.*

Những người làm chứng:

- Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1989; trú tại thôn N, xã L, huyện L, tỉnh T, *vắng mặt tại phiên tòa.*

- Anh Hoàng Trọng C, sinh năm 1993; trú tại thôn N, xã L, huyện L, tỉnh T, *vắng mặt tại phiên tòa.*

- Anh Ma Văn Q, sinh năm 1993; trú tại thôn N, xã L, huyện L, tỉnh T, *vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 40 phút ngày 19/12/2020, tại nhà ở Hoàng Văn N, sinh năm 1983, trú tại thôn N, xã L, huyện L, Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L phát hiện, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn N sinh năm 1983, Quan Văn Đ sinh năm 1983, Quan Văn B sinh năm 1986, cùng trú tại thôn N, xã L, huyện L có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân bạc bằng tre; 01 chiếu nhựa và 5.100.000 đồng; Thu giữ của N 870.000 đồng, của B 500.000 đồng, của Điều 1.000.000 đồng và Ma Văn Q trú tại thôn N, xã L, huyện L là người ngồi xem không tham gia đánh bạc nhưng đã tự nguyện giao nộp 124.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 21 giờ ngày 19/12/2020, Quan Văn Đ, Quan Văn B, anh Hoàng Trọng C, sinh năm 1979, anh Hoàng Văn H, sinh năm 1989 cùng trú tại thôn N, xã L, huyện L và anh Ma Văn Q, sinh năm 1993 trú tại thôn N, xã L, huyện L đến nhà Hoàng Văn N chơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, N nói “Anh em gặp nhau thì làm tí”, ý N rủ mọi người cùng đánh bạc, Đ và B đồng ý. Sau đó, B đến gian bếp nhà N chuẩn bị 04 quân bạc bằng tre, một mặt được bôi đen có kích thước 0,4 x 0,5 cm, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ. Lúc này N, Đ và B đến ngồi tại vị trí chiếu nhựa đã được trải trước tại đầu hồi nhà N cùng nhau đánh bạc bằng hình thức sóc đĩa, được thua bằng tiền. Khi đó, anh H ngủ trên giường cạnh vị trí đánh bạc, còn anh C và anh Q ngồi cạnh xem N, B, Đ đánh bạc. Trước khi đánh bạc, N có 2.870.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc; B có 1.600.000 đồng, sử dụng toàn bộ số tiền đó để đánh bạc; Đ có 3.000.000 đồng, sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc. N, B, Đ cùng thỏa thuận mức đặt cược thấp nhất là 50.000 đồng, mức cao nhất là 100.000 đồng, tỷ lệ cá cược là 1:1 (nếu đặt cược 50.000 đồng mà thắng cược thì được thêm 50.000 đồng). Quá trình đánh N, Đ, B thay nhau xóc cái, đánh liên tục từ khoảng 22 giờ đến 23 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L phát hiện, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tổng số tiền Hoàng Văn N, Quan Văn B, Quan Văn Đ sử dụng đánh bạc là 5.600.000 đồng (*Năm triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 5.100.000 đồng; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân bạc bằng tre; 01 chiếu nhựa; Thu giữ của N 870.000 đồng, của B 500.000 đồng, của Đ 1.000.000 đồng; Q không tham gia đánh bạc nhưng khi bắt quả tang có mặt nên đã tự nguyện nộp 124.000 đồng.

Ngày 20/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại số tiền 124.000 đồng cho Hoàng Văn Q.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn N, Quan Văn B và Quan Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSLB ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh T truy tố các bị cáo Hoàng Văn N, Quan Văn Đ, Quan Văn B để xét xử về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh T đề nghị giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Hoàng Văn N từ 9 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào Trại giam giam chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt Quan Văn Đ từ 8 tháng đến 11 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào Trại giam giam chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Quan Văn B từ 7 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo N thuộc hộ cận nghèo, bị cáo Đ và bị cáo B thuộc diện hộ nghèo; Các bị cáo đều là dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả 03 bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị: Tịch thu số tiền 5.600.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc để sung quỹ Nhà nước; Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bạc bằng tre, 01 chiếu nhựa. Trả lại cho Hoàng Văn N 870.000 đồng, Quan Văn Đ 1.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về nội dung vụ án: Khoảng 22 giờ ngày 19/12/2020, tại nhà ở của Hoàng Văn N, trú tại thôn N, xã L, huyện L; Hoàng Văn N, Quan Văn Đ, Quan Văn B cùng trú tại thôn N, xã L, huyện L đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, cá cược được thua bằng tiền mặt. N sử dụng 2.000.000 đồng đánh bạc, Đ sử dụng 2.000.000 đồng đánh bạc, B sử dụng 1.600.000 đồng đánh bạc. Tổng số tiền N, B, Đ sử dụng vào việc đánh bạc là 5.600.000 đồng (*Năm triệu sáu trăm nghìn đồng*).

[2]. Về áp dụng pháp luật: Cáo trạng số 03/CT-VKSLB ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh T truy tố các bị cáo Hoàng Văn N, Quan Văn Đ, Quan Văn B để xét xử về tội về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh T đề nghị giữ nguyên nội dung cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn phù hợp, có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, các bị cáo biết hành vi xóc đĩa là một hình thức đánh bạc và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, do đó cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đều là dân tộc thiểu số, cư trú và sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Hoàng Văn N là người khởi sự, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc, sử dụng 2.000.000đ và dùng chính nhà ở của mình để đánh bạc nên bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Quan Văn Đ, sau khi được bị cáo N rủ đã tích cực tham gia và sử dụng số tiền 2.000.000đ để đánh bạc, bản thân bị cáo đã có 02 tiền sự đó là ngày 06/01/2020, bị Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; ngày 06/02/2020, bị Công an xã L, huyện L, xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc; sau khi chấp hành xong xử phạt, không chịu tu dưỡng rèn luyện lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, nên bị cáo Đ giữ vị trí vai trò thứ hai trong vụ án, nhưng thấp hơn bị cáo N. Bị cáo Quan Văn B, sau khi được bị cáo N rủ đã tích cực tham gia và sử dụng số tiền 1.600.000đ để đánh bạc, số tiền đánh bạc ít nhất, nên giữ vai trò thấp nhất trong vụ án.

Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy: Cần thiết phải cách ly bị cáo Hoàng Văn N và bị cáo Quan Văn Đ ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và đảm bảo cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo Quan Văn B là em trai ruột của bị cáo Đ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, phạm

tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sử dụng số tiền đánh bạc thấp nhất trong vụ án, tại phiên tòa thể hiện rõ rệt sự ăn năn hối cải, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương giám sát, cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo, đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung, cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều thuộc hộ cận nghèo và hộ nghèo; đều là dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả 03 bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 bát sứ, 01 đĩa sứ; 04 quân bạc bằng tre; 01 chiếu nhựa không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 5.600.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 124.000 đồng đã thu giữ của Hoàng Văn Q, xác định Q không tham gia đánh bạc, ngày 20/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại số tiền 124.000 đồng cho Hoàng Văn Q nên HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền đã thu giữ của Hoàng Văn N 870.000 đồng, Quan Văn Đ 1.000.000 đồng, số tiền này các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc, nên trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đặc điểm, tình trạng vật chứng sung quỹ Nhà nước, tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L lập ngày 15 tháng 01 năm 2020.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[8]. Về các vấn đề khác: Trong vụ án này còn có Hoàng Văn H, Hoàng Trọng C, Ma Văn Q có mặt tại nhà Hoàng Văn N nhưng không tham gia đánh bạc nên HĐXX không xem xét xử lý.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 47, 58 của Bộ luật Hình sự;
- Các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Văn N, Quan Văn Đ, Quan Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Hoàng Văn N 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày vào Trại giam chấp hành án (Được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 20/12/2020 đến ngày 22/12/2020, bị cáo còn phải chấp hành án 08 tháng 27 ngày).

Xử phạt: Quan Văn Đ 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày vào Trại giam chấp hành án (Được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 20/12/2020 đến ngày 22/12/2020, bị cáo còn phải chấp hành án 07 tháng 27 ngày).

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 47, 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Quan Văn B 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Quan Văn B cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh T quản lý, giám sát, giáo dục, theo dõi thi hành án theo quy định của Luật thi hành án Hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.600.000 đồng;
- Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ; 04 quân bạc bằng tre; 01 chiếc nhựa không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn N 870.000 đồng, bị cáo Quan Văn Đ 1.000.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đặc điểm, tình trạng vật chứng sung quỹ Nhà nước, tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L lập ngày 15 tháng 01 năm 2021.

Bị cáo Hoàng Văn N, Quan Văn Đ, Quan Văn B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/03/2021).

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TQ;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Đức Q